ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:1622 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 11 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, sửa chữa một số hạng mục tại nghĩa trang liệt sĩ huyện Chi Lăng

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 133/TTr-SXD ngày 06/10/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, sửa chữa một số hạng mục tại nghĩa trang liệt sĩ huyện Chi Lăng nội dung như sau:

1. Tên dự án: Cải tạo, sửa chữa một số hạng mục tại nghĩa trang liệt sĩ huyện Chi Lăng.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.

3. Chủ đầu tư: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng

4.1. Mục tiêu đầu tư: nhằm khắc phục tình trạng hư hỏng, xuống cấp, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị và Nhân dân tổ chức các hoạt động tri ân các anh hùng liệt sĩ.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng

4.2.1. Hạng mục phá dỡ

Sân kỳ đài, diện tích 223,43m^2; bậc lên chân kỳ đài, diện tích xây dựng 28,78m^2

4.2.2. Cải tạo, sửa chữa các hạng mục công trình

- Sân kỳ đài: Diện tích xây dựng 259,8m^2.

- Đế kỳ đài: Diện tích 39,38m^2

- Thân kỳ đài: Cao 16,05m

- Bó vỉa bồn cây dài 38,4m

5. Tổ chức khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng: Công ty TNHH MTV Đầu tư xây dựng Hưng Phát LS.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:

- Địa điểm xây dựng: thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng

- Diện tích đất sử dụng: 6.000 m^2.

7. Nhóm dự án; loại, cấp công trình: dự án nhóm C, loại công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp IV.

8. Danh mục quy chuẩn tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn

- QCVN 01: 2021/BXD Quy chuẩn quốc gia về quy hoạch xây dựng.

- QCVN 02:2022/BXD Số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng.

- QCVN 03:2022/BXD Quy chuẩn về phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng.

- QCXDVN 05:2008/BXD về Nhà ở và công trình công cộng- An toàn sinh mạng và sức khoẻ

- TCVN 9377-1:2012 Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu. Phần 1 công tác trát, công tác ốp trong xây dựng.

- TCVN 9632: 2012 Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình

- TCVN 5575 :2012 Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế

- TCVN 5574:2018 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn TK.

- TCVN 5573:2011 Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép - Tiêu chuẩn TK

- TCVN 2737:2020 Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 9385:2012 Chống sét cho công trình xây dựng - hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống.

- TCVN 4319:2012 Nhà và công trình công cộng nguyên tắc cơ bản để thiết kế.

- TCVN 9207:2012 Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế.

- TCVN 6477:2016 Gạch bê tông - Phương pháp thử và yêu cầu kỹ thuật;

- TCVN 1651-1:2018 Thép cốt bê tông phần 1 - Thép thanh tròn trơn

- TCVN 1651-2:2018 Thép cốt bê tông phần 2 - Thép thanh vằn

- TCVN 7570:2006 Cốt liệu cho bê tông và vữa - yêu cầu kỹ thuật

- TCVN 2682:2020 Xi măng poóc lăng

9. Nội dung, giải pháp thiết kế công trình

9.1. Giải pháp thiết kế phá dỡ công trình:

a) Hiện trạng công trình:

- Sân kỳ đài cũ được bố trí chính giữa khu đất, diện tích xây dựng 223,43m^2, mặt bằng bông hoa hồi 08 cánh kích thước (22,2x22,21)m; sân lát đá granite; chân đế cao 1,65m so với mặt sân nghĩa trang, bó vỉa cao 55cm; bậc lên xuống sân kỳ đài kích thước (2,4x3,0)m, gồm 08 bậc.

- Bậc lên chân kỳ đài: diện tích xây dựng 28,78m^2; gồm 03 bậc xây bằng gạch chỉ, chiều cao bậc 15cm, mặt và cổ bậc ốp, lát đá granite.

b) Giải pháp thiết kế phá dỡ: phá dỡ kết cấu gạch, đá, bê tông kỳ đài cũ bằng máy đào và búa căn khí nén.

9.2. Giải pháp cải tạo, sửa chữa các hạng mục công trình:

a) Sân kỳ đài, diện tích 259,8m^2: sân kỳ đài có mặt bằng hình bông hoa hồi 08 cánh kích thước (22,6x22,6)m, chân đế kích thước (7,0x5,97)m cao 1,65m so với mặt sân nghĩa trang, bậc lên xuống sân kỳ đài kích thước (3,33x3,0)m.

- Kết cấu móng bằng bê tông cốt thép mác 250, bê tông lót móng mác 150 dày 10cm đá (4x6)cm; tường chắn đất sân kỳ đài bằng bê tông cốt thép mác 250, chiều cao tôn nền 1,65m, đắp đất tôn nền độ chặt k=0,9; nền sân bằng bê tông mác 150 dày 10cm đá (2x4)cm, phía trên lát đá xanh tự nhiên kích thước (400x400)mm vữa xi măng cát mác 75; mặt ngoài tường chắn ốp đá granite tự nhiên màu đỏ vữa xi măng cát mác 75.

- Lắp đặt hệ thống lan can đá + đèn đá bao quanh sân kỳ đài tổng chiều dài 102,38m, khoảng cách giữa các trụ từ 1,5m đến 1,53m; lan can cao 0,85m, đèn đá cao 1,445m, toàn bộ được gia công chế tác bằng đá xanh tự nhiên, đỉnh đèn đá đục chạm chi tiết hoa hồi.

- Xây mới 03 lối bậc lên sân kỳ đài: 01 lối chính và 02 lối bậc phụ hai bên, mỗi lối bậc rộng 3,5m, gồm 11 bậc; bậc xây bằng gạch không nung vữa xi măng mác 75, bê tông lót móng mác 150; mặt bậc lát đá xanh, hai bên lắp đặt

lan can tay vịn bằng đá cao 0,85m và đèn đá cao 1,445m.

- Lắp đặt thiết bị điện: đèn pha Led 300W 04 bộ đặt 04 góc sân; ổ cắm đôi 02 bộ; nguồn điện được lấy từ nguồn điện hiện có của nghĩa trang cấp đến tủ điện tổng đặt tại chân kỳ đài sử dụng cáp CU/XLPE/PVC (2x6)mm, từ tủ điện tổng cấp đến ổ cắm, đèn sử dụng dây dẫn CU/XLPE/DSTA/PVC(2x2,5)mm, toàn bộ dây điện được luồn trong ống bảo hộ đường kính d=32mm, đi ngầm.

- Lắp đặt mới Lư hương bằng đá xanh cao 1,4m, đường kính 90cm phía mặt trước kỳ đài.

b) Đế kỳ đài diện tích 39,38m^2; xây mới bậc lên xung quanh 04 hướng kỳ đài, gồm 03 bậc, chiều cao mỗi bậc 15cm; bậc xây bằng gạch không nung vữa xi măng mác 75; bê tông lót móng mác 150; đắp đất tôn nền bậc lên độ chặt K=0,9; bê tông lót nền mác 150, dày 10cm; toàn bộ bề mặt nền, cổ bậc ốp, lát bằng đá granite màu đỏ.

c) Thân kỳ đài: cao 16,05m

- Bóc dỡ toàn bộ đá ốp hiện trạng đã bị xuống cấp, ốp mới toàn bộ thân kỳ đài bằng đá granite màu trắng vữa xi măng mác 75.

- Cạo bỏ lớp sơn cũ trên tường, mảng hoa văn trang trí; sơn mới 03 nước 01 nước lót, 02 nước phủ.

- Mặt trước kỳ đài từ cốt +8,9m đến cốt +16,5m: khe rộng 1,1m giữa 2 cánh kỳ đài khoan tạo lỗ để cấy cốt thép dầm bê tông cốt thép mác 250, kết hợp xây gạch không nung vữa xi măng mác 75, làm kín khe có kích thước (7,6x1,1x0,4)m; sau đó ốp hoàn thiện bằng đá granite tự nhiên màu đỏ vữa xi măng cát mác 75; phía trên gắn ngôi sao vàng năm cánh bằng Inox đường kính 53cm mạ màu vàng và hàng chữ "TỔ QUỐC GHI CÔNG" Inox dày 7cm, cao 35cm mạ màu vàng.

- Lắp đặt hệ thống chống sét cho kỳ đài sử dụng các kim thu sét dùng thép tròn d=16mm dài 0,9m đầu nhọn được mạ kẽm nhúng nóng, dây dẫn sét dùng thép tròn trơn đường kính d=10mm. Cọc tiếp địa sử dụng thép hình L(63x63x6)mm dài 2,5m được chôn sâu 0,7m dưới mặt đất, hàn nối các đầu cọc lại với nhau bằng thép tròn d=16mm. Điện trở nối đất Rnđ≤ 10Ω.

d) Bó vỉa bồn cây dài 38,4m: xây bó vỉa bằng đá xanh kích thước (130x160x400)mm vữa xi măng mác 75

10. Tổng mức đầu tư xây dựng: 2.971.000.000 đồng, trong đó:

- Chi phí xây dựng:	2.599.177.307	đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	74.594.804	đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	235.595.674	đồng;
- Chi phí khác:	26.797.297	đồng;
- Chi phí dự phòng:	34.834.918	đồng.

11. Thời gian thực hiện dự án: năm 2023 - 2024.

12. Nguồn vốn đầu tư: ngân sách Trung ương thực hiện Pháp lệnh ưu đãi Người có công và ngân sách địa phương.

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: thuê tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn; Chủ tịch UBND huyện Chi Lăng và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Các PVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(CVĐ).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Xuân Huyên